38 T.16

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng: 002239

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Môn học: **Cung cấp điện (228291) - Nhóm 01**
Đợt thi: **HK1, ĐỢT 2** Tổ: **001**
Ngày thi: **12/01/2023** Giờ: **09:45**
Phòng thi: **D6-33**

Số SV có mặt: 35
Số bài thi: 35
Số tờ giấy thi: 36

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
Ng. Thành Công		Trần Thị Phương	

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2121050001	PHẠM QUỐC	ANH	03/02/2003	CCQ2105A		1	Anh	7,8	7,5	7,6	7	6
2	2121050077	BÙI XUÂN	CHIẾN	25/09/2003	CCQ2105A		1	Chiến	5,7	2,0	3,5	3	5
3	2121050027	ĐOÀN HUỲNH HỮU	CHƯƠNG	29/03/2003	CCQ2105A		1	Chương	5,3	0,0	2,1	2	1
4	~~2119050037~~	~~ĐÀO TẤN~~	~~CƯỜNG~~	~~08/05/2001~~	~~CCQ1905B~~								
5	2120050038	DƯƠNG THÀNH	ĐẠT	25/03/2002	CCQ2005B		1	Đạt	6,8	3,5	4,8	4	8
6	2121050002	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	25/06/2003	CCQ2105A		1	Đạt	8,7	8,0	8,3	8	3
7	2121050031	NGUYỄN VĂN THÀNH	ĐẠT	17/07/2003	CCQ2105A		1	Đ	5,2	9,0	7,5	7	5
8	~~2121050003~~	~~NGUYỄN PHAN THÀNH~~	~~ĐỨC~~	~~09/03/2003~~	~~CCQ2105A~~								
9	2121050004	LÂM THANH	HIỀN	21/09/2003	CCQ2105A		1	Hiền	7,3	5,5	6,2	6	2
10	2120050041	NGUYỄN ĐÌNH	HOÀNG	05/02/2002	CCQ2005B		1	Hoàng	8,7	9,0	8,9	8	9
11	2120050044	NGUYỄN MẠNH	HÙNG	10/02/2002	CCQ2005B		1	Hùng	7,0	2,5	4,3	4	3
12	2121050019	VÕ NGỌC	HUY	06/02/2003	CCQ2105A		1	Huy	9,0	10	9,6	9	6
13	~~2121050025~~	~~NGUYỄN HẢI~~	~~HƯNG~~	~~15/07/2003~~	~~CCQ2105A~~								
14	2121050013	NGUYỄN NGỌC	KHA	21/11/2003	CCQ2105A		1	Kha	8,2	5,0	6,3	6	3
15	2121050034	NGUYỄN VIỆT	KHANG	23/09/2003	CCQ2105A		2	Khang	8,8	10	9,5	9	5
16	2121050022	LÂM TUẤN	KIỆT	14/08/2002	CCQ2105A		1	Kiệt	8,0	4,5	5,9	5	9
17	2121050005	PHAN PHI	LONG	29/10/2000	CCQ2105A		1	Long	8,3	7,0	7,5	7	5
18	~~2121050030~~	~~HỒ NGỌC~~	~~NGUYÊN~~	~~25/09/2003~~	~~CCQ2105A~~								
19	2120050050	BÙI VŨ BÁCH	NHA	20/02/2002	CCQ2005B		1	Nhã	7,2	1,0	3,5	3	5
20	2121050007	TRẦN PHƯƠNG	NHẬT	07/07/2003	CCQ2105A		1	Nhật	7,2	4,0	5,3	5	3

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*

In : 21/12/2022

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Mã nhận dạng: 002239

Môn học: **Cung cấp điện (228291) - Nhóm 01**
Đợt thi: **HK1, ĐỢT 2** Tổ: **001**
Ngày thi: **12/01/2023** Giờ: **09:45**
Phòng thi: **D6-33**

Số SV có mặt: 35
Số bài thi: 35
Số tờ giấy thi: 36

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
21	2121050032	NGUYỄN	PHÁT	14/03/2003	CCQ2105A							10	
22	2121050008	NGUYỄN TẤN	PHÁT	19/09/2003	CCQ2105A		1	Phat	8,5	4,5	6,1	6	1
23	2121050009	NGUYỄN TRUNG	PHI	18/03/2003	CCQ2105A		1	Phi	9,0	4,0	6,0	6	0
24	2121060026	NGUYỄN XUÂN	PHÚ	10/08/2003	CCQ2105A		1	Phu	8,5	5,5	6,7	6	7
25	2121050021	TRẦN QUANG	PHÚ	02/03/2002	CCQ2105A							10	
26	2121050010	ĐỖ HOÀNG	PHƯỚC	16/01/2003	CCQ2105A		1	Phuoc	7,2	3,0	4,7	4	7
27	2120050054	TRƯỢNG BÌNH	PHƯỚC	18/05/2001	CCQ2005B		1	phước	6,3	0,5	2,8	2	8
28	2121050011	PHAN TRẦN TRUNG	TÂM	15/12/2003	CCQ2105A							10	
29	2121050012	NGUYỄN CÔNG	THÀNH	25/08/2003	CCQ2105A		1	Thanh	8,8	4,0	5,9	5	9
30	2121050028	NGUYỄN SỸ	THIỆN	13/02/2002	CCQ2105A		1	thiện	8,0	5,5	6,5	6	5
31	2121050026	PHẠM MINH	THÔNG	03/10/2003	CCQ2105A		1	Thong	8,3	4,5	6,0	6	0
32	2121050014	LÊ MINH	THUẬN	13/09/2003	CCQ2105A		1	Thuan	8,7	4,0	5,9	5	9
33	2121050015	NGUYỄN MINH	TIẾN	18/06/2003	CCQ2105A		1	Tien	7,8	6,0	6,7	6	7
34	2120050062	PHAN TRỌNG	TÍNH	22/05/2002	CCQ2005B		1	Tinh	6,7	5,0	5,7	5	7
35	2120050063	TÔ VĂN	TÍNH	27/06/2002	CCQ2005B		1	Tinh	7,2	5,0	5,9	5	9
36	2121050075	LÊ ĐÔNG	TRIỀU	27/12/2003	CCQ2105A		1	Trieu	8,5	8,0	8,2	8	2
37	2121050016	TRƯƠNG THANH	TRIỀU	06/10/2001	CCQ2105A		1	Trieu	8,5	3,0	5,2	5	2
38	2120050067	TRẦN MINH	TÚ	10/08/2002	CCQ2005B		1	Tu	8,0	7,0	7,4	7	4
39	2121050029	VÕ THÀNH	TUÂN	17/11/2003	CCQ2105A		1	Tuân	8,3	6,0	6,9	6	9
40	2121050020	PHẠM MINH	TUẤN	16/10/2001	CCQ2105A		1		9,2	4,0	5,9	5	9

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng: 002239

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Môn học: **Cung cấp điện (228291) - Nhóm 01**
Đợt thi: **HK1, ĐỢT 2** Tổ: **001**
Ngày thi: **12/01/2023** Giờ: **09:45**
Phòng thi: **D6-33**

Số SV có mặt: 35
Số bài thi: 35
Số tờ giấy thi: 36

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
Ng. Thanh Công		Trần Trung Thuận	

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
41	2121050017	LÊ HỒNG	VIỆT	27/09/2003	CCQ2105A		1		8,2	5,5	6,6	6	6
42	2121050024	HỒ THANH	XUÂN	25/01/2003	CCQ2105A		1		7,3	2,0	4,1	4	1

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*